

B, ngày 05 tháng 9 năm 2023

Số: 15/2023/QĐST - TCDS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147, 157 và Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Tranh chấp dân sự thụ lý số: 45/2023/TLST-TCDS ngày 05 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984; nơi cư trú: phòng 12.06 chung cư cao ốc Lương Định C, 280 Lương Định C, phường A, thành phố Th, Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Dương Văn Th và bà Lê Thị Thuý Ng; nơi cư trú: số 102 Dương Văn A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: ông Lê Viết H, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1932; nơi cư trú: Tổ dân phố Ph, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Người có quyền L nghĩa vụ liên quan: bà Cao Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ dân phố Ph, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình là người có quyền L và nghĩa vụ liên quan.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Dương Văn Th, bà Lê Thị Thuý Ng, bị đơn ông Lê Viết H, bà Phạm Thị L và người có quyền L nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị H xác định vị trí đất tranh chấp giữa thửa đất 208, tờ bản đồ số 88 của bà Ng và thửa đất số 210, tờ bản đồ số 88 của ông H bà H tại Tổ dân phố Ph, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình, diện tích tranh chấp được các bên xác định là 9,3 m² (có sơ đồ cụ thể kèm theo). Xác định vị trí đất tranh chấp giữa thửa đất

208, tờ bản đồ số 88 của bà Ng và thửa đất số 207, tờ bản đồ số 88 của bà L tại Tổ dân phố Ph, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình, diện tích tranh chấp được các bên xác định là 3,8 m² (có sơ đồ cụ thể kèm theo). Ông Thành, bà Nga, ông H, bà L và bà H thống nhất thoả thuận ông H và bà H sẽ trả lại diện tích đất 9,3 m² cho bà Ng và tự nguyện di dời, tháo dỡ toàn bộ cây cối và tài sản trên diện tích đất mà không yêu cầu bồi thường; bà L sẽ trả lại diện tích đất 3,8 m² và tự nguyện di dời toàn bộ cây cối, tài sản trên diện tích đất đó cho bà Ng mà không yêu cầu bồi thường.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Thành, bà Nga, bị đơn ông H, bà L và người có quyền L nghĩa vụ liên quan bà H thống nhất thoả thuận bà Ng tự nguyện chịu toàn bộ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Bà Ng đã nộp đủ.

- Về án phí: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Dương Văn Th, bà Lê Thị Thuý Ng, bị đơn ông Lê Viết H, bà Phạm Thị L và người có quyền L nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị H thống nhất thoả thuận bà Nguyễn Thị Ng chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Ng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo biên lai số 0002774 ngày 05 tháng 7 năm 2023. Bà Ng được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(có sơ đồ về vị trí, kích thước, diện tích tranh chấp đất kèm theo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKS huyện Bố Trạch;
- THA huyện Bố Trạch;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân